

Tội gây ô nhiễm môi trường được quy định tại Điều 235 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi) với các nội dung sau:

1. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI CÁ NHÂN PHẠM TỘI

Khi bị kết tội gây ô nhiễm môi trường, tùy theo tính chất, mức độ và hành vi vi phạm, người phạm tội phải chịu một trong các khung hình phạt sau:

1.1. Khung hình phạt thứ nhất

- Hình phạt: Bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm;

- Điều kiện cấu thành: Có một trong các hành vi sau:

+ Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường trái pháp luật từ 1.000 kilôgam đến dưới 3.000 kilôgam chất thải nguy hại có thành phần nguy hại đặc biệt vượt ngưỡng chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật hoặc có chứa chất phải loại trừ theo Phụ lục A Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy hoặc từ 3.000 kilôgam đến dưới 10.000 kilôgam chất thải nguy hại khác;

+ Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường trái pháp luật từ 500 kilôgam đến dưới 1.000 kilôgam chất thải nguy hại có thành phần nguy hại đặc biệt vượt ngưỡng chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật hoặc có chứa chất phải loại trừ theo Phụ lục A Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy hoặc từ 1.500 kilôgam đến dưới 3.000 kilôgam chất thải nguy hại khác nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại tội này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

+ Xả thải ra môi trường từ 500 mét khối (m³) trên ngày đến dưới 5.000 mét khối (m³) trên ngày nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc từ 300 mét khối (m³) trên ngày đến dưới 500 mét khối (m³) trên ngày nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên;

+ Xả thải ra môi trường 500 mét khối (m³) trên ngày trở lên nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 03 lần đến dưới 05 lần hoặc từ 300 mét khối (m³) trên ngày đến dưới 500

mét khối (m³) trên ngày nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc từ 100 mét khối (m³) trên ngày đến dưới 300 mét khối (m³) trên ngày nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại tội này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

+ Thải ra môi trường từ 150.000 mét khối (m³) trên giờ đến dưới 300.000 mét khối (m³) trên giờ khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc từ 100.000 mét khối (m³) trên giờ đến dưới 150.000 mét khối (m³) trên giờ khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên;

+ Thải ra môi trường 150.000 mét khối (m³) trên giờ trở lên khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 03 lần đến dưới 05 lần hoặc từ 100.000 mét khối (m³) trên giờ đến dưới 150.000 mét khối (m³) trên giờ khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc từ 50.000 mét khối (m³) trên giờ đến dưới 100.000 mét khối (m³) trên giờ khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên nhưng đã bị



Hành vi xả chất thải gây ô nhiễm môi trường

xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

+ Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường trái pháp luật chất thải rắn thông thường từ 100.000 kilôgam đến dưới 200.000 kilôgam hoặc từ 70.000 kilôgam đến dưới 100.000 kilôgam nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại tội này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

+ Xả thải ra môi trường nước thải, chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường chất thải rắn hoặc phát tán khí thải có chứa chất phóng xạ vượt giá trị liều từ 50 millisivơ (mSv) trên năm đến dưới 200 millisivơ (mSv) trên năm hoặc giá trị suất liều từ 0,0025 millisivơ (mSv) trên giờ đến dưới 0,01 millisivơ (mSv) trên giờ.

1.2. Khung hình phạt thứ hai

- Hình phạt: Bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

- Điều kiện cấu thành: Thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường trái pháp luật từ 3.000 kilôgam đến dưới 5.000 kilôgam chất thải nguy hại có thành phần nguy hại đặc biệt vượt ngưỡng chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật hoặc có chứa chất phải loại trừ theo Phụ lục A Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy hoặc từ 10.000 kilôgam đến dưới 50.000 kilôgam chất thải nguy hại khác;

+ Xả thải ra môi trường từ 5.000 mét khối (m³) trên ngày đến dưới 10.000 mét khối (m³) trên ngày nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc từ 500 mét khối (m³) trên ngày đến dưới 5.000 mét khối (m³) trên ngày nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên;

+ Thải ra môi trường từ 300.000 mét khối (m³) trên giờ đến dưới 500.000 mét khối (m³) trên giờ khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật



quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc từ 150.000 mét khối (m³) trên giờ đến dưới 300.000 mét khối (m³) trên giờ khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên;

+ Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường trái pháp luật chất thải rắn thông thường từ 200.000 kilôgam đến dưới 500.000 kilôgam;

+ Xả thải ra môi trường nước thải, chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường chất thải rắn hoặc phát tán khí thải có chứa chất phóng xạ vượt giá trị liều từ 200 millisivơ (mSv) trên năm đến dưới 400 millisivơ (mSv) trên năm hoặc giá trị suất liều từ 0,01 millisivơ (mSv) trên giờ đến dưới 0,02 millisivơ (mSv) trên giờ;

+ Gây hậu quả nghiêm trọng.

1.3. Khung hình phạt thứ ba

- Hình phạt: Bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 03 năm đến 07 năm.

- Điều kiện cấu thành: Thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường trái pháp luật 5.000 kilôgam trở lên chất thải nguy hại có thành phần nguy hại đặc biệt vượt ngưỡng chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật hoặc có chứa chất phải loại trừ theo Phụ lục A Công ước Stockholm về các chất ô nhiễm hữu cơ khó phân hủy hoặc 50.000 kilôgam trở lên chất thải nguy hại khác;

+ Xả thải ra môi trường 10.000 mét khối (m³) trên ngày trở lên nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc 5.000 mét khối (m³) trên ngày trở lên nước thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên;

+ Thải ra môi trường 500.000 mét khối (m³) trên giờ trở lên khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường từ 05 lần đến dưới 10 lần hoặc 300.000 mét khối (m³) trên giờ trở lên khí thải có thông số môi trường nguy hại vượt quy chuẩn

kỹ thuật quốc gia về môi trường 10 lần trở lên;

+ Chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường trái pháp luật chất thải rắn thông thường 500.000 kilôgam trở lên;

+ Xả thải ra môi trường nước thải, chôn, lấp, đổ, thải ra môi trường chất thải rắn hoặc phát tán khí thải có chứa chất phóng xạ vượt giá trị liều 400 millisivơ (mSv) trên năm trở lên hoặc giá trị suất liều 0,02 millisivơ (mSv) trên giờ trở lên;

+ Gây hậu quả rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng.

Ngoài các hình phạt nêu trên, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

2. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI PHÁP NHÂN THƯƠNG MẠI PHẠM TỘI:

Trường hợp pháp nhân thương mại phạm tội thì bị phạt như sau:

- Phạm tội thuộc khung hình phạt thứ nhất đối với cá nhân thì bị phạt tiền từ 3.000.000.000 đồng đến 7.000.000.000 đồng;

- Phạm tội thuộc khung hình phạt thứ hai đối với cá nhân thì bị phạt tiền từ 7.000.000.000 đồng đến 12.000.000.000 đồng hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 06 tháng đến 02 năm;

- Phạm tội thuộc khung hình phạt thứ ba đối với cá nhân thì bị phạt tiền từ 12.000.000.000 đồng đến 20.000.000.000 đồng hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 01 năm đến 03 năm;

- Phạm tội thuộc trường hợp mà hành vi gây ô nhiễm môi trường của pháp nhân gây thiệt hại hoặc có khả năng thực tế gây thiệt hại đến tính mạng của nhiều người, gây sự cố môi trường hoặc gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không có khả năng khắc phục hậu quả gây ra thì pháp nhân bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn;

Ngoài các hình phạt trên, pháp nhân thương mại còn có thể bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 5.000.000.000 đồng, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định từ 01 năm đến 03 năm.

BỘ TƯ PHÁP

**ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TẠI MỘT SỐ ĐỊA BÀN TRỌNG
ĐIỂM VỀ VI PHẠM PHÁP LUẬT” ĐẾN NĂM 2021**

TÌM HIỂU TỘI GÂY Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG

*(Theo Bộ luật hình sự năm 2015; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015)*



**VỤ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
58 - 60 TRẦN PHÚ, HÀ NỘI**